



**TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
DÀNH CHO ĐỐI TÁC
DỊCH VỤ THANH TOÁN HÓA ĐƠN
Phiên bản 1.0**

LỊCH SỬ THAY ĐỔI

STT	Ngày thay đổi	Nội dung	Người thay đổi	Phiên bản
1	07/06/2017	Khởi tạo	Trịnh Văn Thành	1.0

Người lập:

Họ tên:.....Chức vụ:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Người phê duyệt:

Họ tên:.....Chức vụ:.....

Ngày.....tháng.....năm.....

MỤC LỤC

1. YÊU CẦU VỀ HẠ TẦNG MẠNG.....	4
2. YÊU CẦU VỀ CÔNG THANH TOÁN.....	4
3. CÁC YÊU CẦU KHÁC.....	5

1. YÊU CẦU VỀ HẠ TẦNG MẠNG

- Đường truyền kết nối giữa Vietcombank và đối tác là đường truyền riêng, băng thông tối thiểu là 02 Mbps.
- Triển khai tối thiểu 02 đường truyền (01 chính và 01 dự phòng). Các đường truyền này phải đáp ứng chạy load balancing hoặc ở chế độ active/standby, chuyển đổi tự động hoặc bằng tay tối đa trong vòng 15 phút trong trường hợp sự cố.
- Việc kiểm tra chuyển đổi giữa đường truyền chính và dự phòng phải được thực hiện tối thiểu 01 lần / 01 năm.
- Các trường hợp nằm ngoài tiêu chuẩn kỹ thuật của Vietcombank, ví dụ: kết nối thông qua public internet, VPN, ... đều phải được BLĐ TT CNTT – Vietcombank xem xét và phê duyệt.

2. YÊU CẦU VỀ CÔNG THANH TOÁN

- Đặc tả kỹ thuật công thanh toán có thể tuân thủ theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Vietcombank hoặc theo tiêu chuẩn của đối tác. Trường hợp công thanh toán được xây dựng theo tiêu chuẩn của đối tác, các tiêu chuẩn này cần được TTCNTT – Vietcombank đánh giá khả thi trước khi triển khai tích hợp.
- Công thanh toán cần có tối thiểu 02 chức năng:
 - ✓ Truy vấn thông tin khách hàng / truy vấn nợ
 - ✓ Gạch nợ
- Ngoài ra, Vietcombank khuyến nghị công thanh toán cần có thêm các chức năng sau:
 - ✓ Đối soát tự động hoặc các phương thức đối soát khác đảm bảo tiện dùng và chặt chẽ cho cả 02 bên.
 - ✓ Quản lý chất lượng dịch vụ (QoS): Ví dụ API cho ping, heartbeat,...
- Các thông tin trao đổi giữa Vietcombank và công thanh toán:
 - ✓ Chức năng truy vấn thông tin khách hàng / truy vấn nợ:

Vietcombank gửi	Đối tác trả về
Mã khách hàng / Hóa đơn ID	Mã khách hàng
Thông tin xác thực	Số tiền nợ
	Thông tin kỳ nợ, thông tin hóa đơn
	Thông tin định danh khách hàng: Họ tên, Địa chỉ, ...

- ✓ Chức năng gạch nợ:

Vietcombank gửi	Đối tác trả về
Mã khách hàng / Hóa đơn ID	Kết quả gạch nợ
Số tiền	
Số định danh giao dịch (Phục vụ đối soát, tra soát)	
Thông tin xác thực	

- ✓ Ngoài ra, để tuân thủ các quy định của NHNN về bảo mật thông tin khách hàng, Vietcombank sẽ không cung cấp các thông tin liên quan đến khách hàng có tại Vietcombank. Ví dụ: Số CMTND / Căn cước công dân, Số tài khoản, Email,...
- Thông tin xác thực giữa Vietcombank và đối tác có thể sử dụng một trong các phương thức sau:
 - ✓ Username / Password.
 - ✓ Chữ ký số.
 - ✓ Checksum.
- Vietcombank khuyến nghị mã hóa các thông tin trao đổi theo các tham số sau:
 - ✓ Thuật toán mã hóa:
 - Đối xứng: AES hoặc tương đương trở lên.
 - Bất đối xứng: RSA hoặc tương đương trở lên.
 - ✓ Độ dài khóa:
 - AES: 128 bits.
 - RSA: 2048 bits.
 - ✓ Hàm băm: SHA-2 hoặc tương đương trở lên.
- Đối với các chức năng có gửi nhận file, việc gửi nhận phải được thực hiện trên các giao thức có mã hóa (SFTP, FTPS) hoặc các file phải được mã hóa theo tiêu chuẩn của Vietcombank trước khi gửi đi.

3. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Điều kiện đảm bảo vận hành hệ thống của đối tác:
 - ✓ Có tách biệt tối thiểu 02 hệ thống TEST và PRODUCT.
 - ✓ Có hệ thống dự phòng đảm bảo tính sẵn sàng cao (High Availability).
 - ✓ Định kỳ kiểm tra việc chuyển đổi sang hệ thống dự phòng (Bao gồm cả đường truyền và công thanh toán).
 - ✓ Có nhân sự vận hành hệ thống 24/7.
- Công thanh toán, các hệ thống hỗ trợ khác và các thiết bị phần cứng (máy chủ, thiết bị mạng) được rà soát bảo mật định kỳ theo các tiêu chuẩn An toàn thông tin.